

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HSST

Ngày: 09 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Phú Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Thị Amina;

+ Bà Phạm Thị Phương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Trang Nhung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 27/8/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2018/QĐXXST-HS ngày 05/9/2018, đối với bị cáo:

Hồ Minh B, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Công và bà Trương Thị Mãnh; vợ, con: Không có; tiền án: Vào ngày 22/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày 22/9/2016 (đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; về nhân thân: Bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Bà Dương Thị Son, sinh năm 1959, nơi cư trú: Ấp F, xã G, huyện A, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin vắng mặt;

2/ Anh Nguyễn Hữu Có, sinh năm 1978, nơi cư trú: Ấp F, xã G, huyện A, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin vắng mặt;

3/ Ông Nguyễn Phục, sinh năm 1966, nơi cư trú: Ấp H, xã K, huyện A, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt;

4/ Anh Ngô Hùng Mạnh, sinh năm 1991, nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện M, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt;

5/ Chị Châu Thị Kim Duyên, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp N, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Hồ Minh Kiệt, sinh năm 1999, nơi cư trú: Ấp Q, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh; có mặt;

2/ Anh Phạm Minh Nhân, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp Q, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt;

3/ Anh Trịnh Văn Thắm, sinh năm 1984, nơi cư trú: Ấp W, xã R, huyện M, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 23/5/2018, Hồ Minh B điều khiển xe mô tô biển số 70H1-354.94 đi từ huyện T đến huyện A. Khi đến khu vực ấp F, xã G, huyện A, thấy nhà anh Nguyễn Hữu Có mở cửa nhưng không có người, B chạy xe vào sân, đi vào nhà để tìm tài sản trộm cắp. B nhìn thấy anh Có đang nằm ngủ trên võng và để 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen kế bên nên B lấy điện thoại cất giấu vào người rồi đi ra. B điều khiển xe mô tô 70H1-354.94 về hướng thị trấn A và tiếp tục quan sát tìm tài sản để trộm cắp. Đi được một đoạn, B quan sát thấy nhà bà Dương Thị Sơn không đóng cổng, không có người nên B chạy xe vào sân, đi vào phòng khách lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng trắng rồi quay ra nổ máy xe đi tiếp. Lúc này, bà Sơn từ phía sau nhà đi lên, phát hiện mất điện thoại và thấy B vừa chạy đi nên truy đuổi theo, đồng thời báo Công an xã Tân Phú, huyện A. Khi B chạy xe mô tô 70H1-354.94 đến khu vực ấp Tân Xuân, xã Tân Phú, huyện A thì bị bắt quả tang.

Qua điều tra xác định Hồ Minh B còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ, ngày 22/5/2018, B đi bộ đến nhà chị Châu Thị Kim Duyên ở ấp N, xã D, huyện E trộm cắp 01 điện thoại di động Oppo A71 rồi mang đến tiệm điện thoại di động Minh Nhân ở xã D, huyện E do Phạm Minh Nhân làm chủ cầm được 1.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ, ngày 22/5/2018, B đi xe buýt từ huyện T về huyện A. Khi đến khu vực xã L, huyện M, B xuống xe buýt đi bộ nhằm mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Nhìn thấy nhà của anh Ngô Hùng Mạnh không đóng cổng, B đi vào nhà lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Acer cùng dây sạc rồi ra phía sau lấy một cái áo màu xám quần máy tính xách tay, lại đi ra đường đón xe buýt đi được khoảng 10 km thì B xuống xe và giấu máy tính xách tay vừa trộm cắp được vào bụi rậm trong vườn nhãn ven đường.

Vụ thứ ba: Sau khi thực hiện xong vụ thứ hai, B đi xe buýt đến thị trấn A, thuê phòng trọ ngủ qua đêm. Khoảng 07 giờ, ngày 23/5/2018, B đi bộ đến nhà ông Nguyễn Phục ở ấp H, xã K trộm cắp 01 máy chụp ảnh hiệu Nikon D90 rồi đón xe buýt đi T để lấy xe mô tô 70H1-354.94 của B đang gửi sửa tại cửa hàng Mai Hạnh ở thị trấn T. Sau khi lấy được xe, B đi đến nơi cất giấu máy tính xách tay đã trộm

cắp của anh Ngô Hùng Mạnh lấy máy tính đem cầm tại tiệm cầm đồ DI DONG.COM ở ấp W, xã R, huyện M do Trịnh Văn Thắm làm chủ được 2.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Minh B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Về kết quả định giá tài sản:

- Tại kết luận định giá số 61/KL-HĐĐG, ngày 30/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A, tỉnh Tây Ninh kết luận tại thời điểm ngày 23/5/2018: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu trắng vàng, đã qua sử dụng (tài sản của Dương Thị Son) trị giá 1.700.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 5S, màu đen, đã qua sử dụng (tài sản của Nguyễn Hữu Có) trị giá 1.100.000 đồng; 01 máy chụp ảnh hiệu Nikon D90 bao gồm thân máy và ống kính hiệu Nikon DX 18-105mm, đã qua sử dụng (tài sản của Nguyễn Phục) trị giá 4.500.000 đồng;

- Tại kết luận định giá số 32/KL-HĐĐG, ngày 27/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại di động Oppo A71 (tài sản của Châu Thị Kim Duyên) tại thời điểm ngày 22/5/2018 có giá trị 4.140.000 đồng;

- Tại kết luận định giá số 49/KL-HĐĐG, ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 máy laptop hiệu Acer E15-532-N14D/W, màu đen, có dây sạc, đã qua sử dụng (tài sản của Ngô Hùng Mạnh) có giá trị 4.300.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại bà Dương Thị Son, anh Nguyễn Hữu Có, ông Nguyễn Phục, chị Châu Thị Kim Duyên, anh Ngô Hùng Mạnh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh Nhân không yêu cầu bị cáo Hồ Minh B bồi thường thiệt hại;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Văn Thắm yêu cầu bị cáo Hồ Minh B bồi thường 2.500.000 đồng.

* Đối với anh Phạm Minh Nhân và anh Trịnh Văn Thắm khi nhận cầm cố tài sản của Hồ Minh B do không biết nguồn gốc tài sản nhận cầm cố là do bị cáo B phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSTC ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Hồ Minh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Minh B về tội danh, Điều luật như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Minh B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận các bị hại bà Dương Thị Son, anh Nguyễn Hữu Có, ông Nguyễn Phục, chị Châu Thị Kim Duyên, anh Ngô Hùng Mạnh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Hồ Minh

B bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh Nhân không yêu cầu bị cáo B bồi thường số tiền 1.500.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Văn Thẩm yêu cầu bị cáo Hồ Minh B bồi thường 2.500.000 đồng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hồ Minh Kiệt yêu cầu được nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô loại Exciter mang biển kiểm soát 70H1 – 354.94.

Bị cáo Hồ Minh B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Minh B, các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện: Vào khoảng 12 giờ ngày 23/5/2018 với mục đích trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng lúc anh Nguyễn Hữu Có và bà Dương Thị Sơn không quản lý tài sản nên bị cáo B đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Có và bà Sơn là 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5 và Iphone 5s. Ngoài ra bị cáo B còn thừa nhận trong các ngày 22/5/2018 và 23/5/2018 bị cáo còn thực hiện 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Châu Thị Kim Duyên, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp N, xã Thanh Bình, huyện E, tỉnh Tây Ninh một điện thoại di động Oppo A71, của anh Ngô Hùng Mạnh, sinh năm 1991, nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện M, tỉnh Tây Ninh một máy tính xách tay hiệu Acer và của ông Nguyễn Phúc, sinh năm 1966, nơi cư trú: Ấp H, xã K, huyện A, tỉnh Tây Ninh một máy chụp ảnh hiệu Nikon D90 bao gồm thân máy và ống kính hiệu Nikon DX 18-105mm. Tổng tài sản chiếm đoạt qua định giá là 15.740.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo Hồ Minh B đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Minh B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, vào ngày 22/9/2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày 22/9/2016 về tội trộm cắp tài sản (bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong các ngày từ ngày 22/5/2018 và ngày 23/5/2018 bị cáo đã thực hiện 05 lần chiếm đoạt trái phép tài sản của chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản khi chưa được xóa án tích đối với hành vi vi phạm pháp luật do bị cáo thực hiện trước đây nên bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần và tái phạm theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị xét xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày 22/9/2016, bị cáo đã chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không hướng thiện mà lại tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo cần phải xét xử bằng hình phạt tù, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng thu giữ bao gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu trắng vàng (đã qua sử dụng), 01 máy chụp ảnh hiệu Nikon D90 gồm thân máy và ống kính loại Nikon DX 18-105 mm (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo A71 (đã qua sử dụng) và 01 máy tính xách tay hiệu Acer (đã qua sử dụng) của các chủ sở hữu là bà Dương Thị Son, anh Nguyễn Hữu Có, ông Nguyễn Phục, anh Ngô Hùng Mạnh và chị Châu Thị Kim Duyên. Do trong quá trình điều tra đã hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự không đặt ra giải quyết.

Đối với vật chứng thu giữ là 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter mang biển kiểm soát 70H1 – 354.94 thu giữ của bị cáo B, đây tài sản hợp pháp của anh Hồ Minh Kiệt, khi bị cáo B dùng xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter mang biển kiểm soát 70H1 – 354.94 thực hiện hành vi phạm tội anh Kiệt không biết nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự hoàn trả lại cho anh Kiệt tài sản là chiếc xe nêu trên.

Đối với vật chứng thu giữ là 01 bản chính giấy biên nhận của cửa hàng điện thoại di động Minh Nhân; 01 Hợp đồng thuê chấp của dịch vụ cầm đồ DI DONG.COM. Đây là các vật chứng liên quan đến vụ án, đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền Việt Nam 2.500.000 đồng thu giữ của bị cáo B, đây là tài sản do bị cáo cầm cố tài sản trộm cắp cho anh Trịnh Văn Thắm nhưng anh Thắm không biết tài sản cầm cố do bị cáo B trộm cắp mà có nên căn cứ khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự hoàn trả lại cho anh Trịnh Văn Thắm số tiền 2.500.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Do các bị hại bà Dương Thị Sơn, anh Nguyễn Hữu Có, ông Nguyễn Phục, chị Châu Thị Kim Duyên, anh Ngô Hùng Mạnh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh Nhân không yêu cầu bị cáo Hồ Minh B bồi thường thiệt hại, ý kiến này do các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Hồ Minh B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Minh B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

* Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận các bị hại bà Dương Thị Sơn, anh Nguyễn Hữu Có, ông Nguyễn Phục, chị Châu Thị Kim Duyên, anh Ngô Hùng Mạnh đã nhận lại tài sản gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu trắng vàng (đã qua sử dụng), 01 máy chụp ảnh hiệu Nikon D90 gồm thân máy và ống kính loại Nikon DX 18-105 mm (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo A71 (đã qua sử dụng) và 01 máy tính xách tay hiệu Acer (đã qua sử dụng) và không yêu cầu bị cáo Hồ Minh B bồi thường thiệt hại.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với các vật chứng gồm 01 bản chính giấy biên nhận của cửa hàng điện thoại di động Minh Nhân; 01 Hợp đồng thế chấp của dịch vụ cầm đồ DI DONG.COM.

- Hoàn trả cho anh Hồ Minh Kiệt 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter mang biển kiểm soát 70H1 – 354.94, số khung 0610JY651683, số máy G3D4E678615.

- Hoàn trả cho anh Trịnh Văn Thắm số tiền Việt Nam 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng (được thu giữ trên người bị cáo B).

Các vật chứng được tạm giữ tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện A theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/9/2018.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận anh Nguyễn Minh Nhân không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 1.500.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Minh B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Báo cho bị cáo Hồ Minh B, anh Hồ Minh Kiệt biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Dương Thị Son, anh Nguyễn Hữu Có, ông Nguyễn Phục, chị Châu Thị Kim Duyên, anh Ngô Hùng Mạnh, anh Trịnh Văn Thắm, anh Phạm Minh Nhân vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện A;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Phú Sang